UBND TỈNH NINH THUẬN **SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2144 /BC-SGTVT	*Ninh Thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2022*

BÁO CÁO
Về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng,chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn từ năm 2016-2021

Căn cứ Công văn số 3726/UBND-KTTH ngày 26/8/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) giai đoạn 2016-2021;

Sở Giao thông vận tải (GTVT) báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác PCTN.

Trong giai đoạn 2016-2021, toàn Đảng tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, trong đó có nội dung quan trọng là PCTN, tiêu cực; là nhiệm kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Tình hình kinh tế - xã hội đan xen giữa thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức, đặc biệt là tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở, Giám đốc Sở, các cấp ủy đảng, chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị, công tác PCTN, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và có những chuyển biến tích cực, đạt được một số kết quả khả quan, góp phần phục vụ thiết thực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh, đồng thời góp phần tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước trong công tác PCTN.

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

2.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Các cấp ủy đảng, chính quyền lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ

định kỳ và giao ban tháng của các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt và có hiệu quả hơn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đồng thời tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, các văn bản chỉ đạo của cấp trên như: Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 78/2013/NĐ-CP về minh bạch tài sản thu nhập; Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 26/12/2016 và Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 06/01/2017 và Kế hoạch 49-KH/TU ngày 09/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII về công tác nội chính và PCTN; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí đến năm 2020, Chương trình số 311- CTr/TU ngày 26/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trọng tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN năm 2015-2020, Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 61-KH/TU ngày 18/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Kết quả: Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở đã tổ chức 06 lớp tuyên truyền với 438 lượt cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tham gia. Qua công tác quán triệt hầu hết các cán bộ đảng viên, công chức viên chức và người lao động đều nâng cao nhận thức trong công tác phòng chống tham nhũng.

2.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Trong giai đoạn 2016-2021, tình hình tham nhũng tiếp tục diễn biến phức tạp, vẫn đang là thách thức và là một trong những vấn đề bức xúc nhất của xã hội hiện nay. Vì vậy, từ năm 2016- 2021, Đảng ủy, chính quyền Sở GTVT đã ban hành 58 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách, pháp luật về công tác PCTN.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Xác định ý nghĩa và tầm quan trong trong công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, từ đầu nhiệm kỳ hoạt động của Ban Chỉ đạo TW về PCTN, tiêu cực; Sở GTVT đã tiếp tục nỗ lực, cố gắng trong thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực như: Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện tốt các tiêu chí về tiêu chuẩn đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính, trong đó chú trọng đơn giản hóa các thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa. Một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng bước đầu phát huy được hiệu quả như: Công khai trong việc mua sắm tài sản công, tiêu chí bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý, từng bước hạn chế cơ chế "xin - cho" là môi trường dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng.

3.1. Kết quả việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch

Sở GTVT đã thực hiện tốt việc niêm yết công khai và minh bạch về quyền, nghĩa vụ, điều kiện, trình tự, thủ tục, quá trình giải quyết và kết quả giải quyết các công việc của cá nhân, cơ quan, tổ chức (như các loại phí phải nộp khi xin cấp, đổi các loại giấy phép, lệ phí đăng kiểm phương tiện, kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo…); công khai và minh bạch về các khoản thu, chi ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước, tài sản có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, công khai các đối tượng quy hoạch cán bộ chủ chốt trong ngành, thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ thuộc quyền quản lý của Giám đốc Sở; thực hiện đúng theo quy chế khen thưởng kỷ luật của Sở. Đồng thời, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở GTVT tại chuyên mục "Phòng chống tham nhũng" các lĩnh vực cần phải công khai như: công tác tổ chức cán bộ, tài chính ngân sách nhà nước, báo cáo về PCTN của năm,….

3.2. Kết quả việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Tiếp tục tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung các Quy chế hoạt động của các cơ quan, đơn vị cho phù hợp thực tiễn; xây dựng các chỉ tiêu, tiêu chuẩn, định mức cho phù hợp và đúng quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả sử dụng tài chính, tài sản công; xây dựng và thực hiện các cơ chế phối hợp, giám sát, kiểm tra đạt hiệu quả. Đông thời thông qua Hội nghị cán bộ công chức Sở đã công khai minh bạch trong hoạt động quản lý và sử dụng tài sản, tài chính công gắn với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành theo dõi, giám sát.

3.3. Kết quả việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Từ năm 2016-2021, qua theo dõi, Sở Giao thông vận tải chưa nhận được các nguồn tin, đơn, thư tố cáo của nhân dân và dư luận xã hội về việc sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công trái quy định trong dịp Lễ, Tết Nguyên đán. Sở GTVT không có tình trạng lấy ngân sách nhà nước mua quà tặng cho cấp trên trong dịp Lễ, Tết và không có tình trạng nhận quà tặng sai quy định. Không sử dụng phương tiện công đi chúc Tết trái quy định.

3.4. Kết quả việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

- Duy trì thực hiện tốt Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định Số 2534/QĐ-BGTVT ngày 18/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GTVT) gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại các cơ quan, đơn vị, đồng thời áp dụng nội dung của Quy chuẩn đạo đức vào quá trình thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao. Trong kỳ báo cáo, không có đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức trong ngành.

- Công tác kiểm soát xung đột lợi ích: Sở GTVT thường xuyên nắm tình hình, thông tin về xung đột lợi ích của người có chức vụ trong toàn ngành, tuy nhiên trong kỳ báo cáo chưa phát hiện có tình huống xung đột lợi ích xảy ra trong ngành.

3**.5. Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức**

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Thông tư số 1680/2009/TT-TTCP ngày 17/7/2009 quy định chi tiết danh mục vị trí công tác trong các cơ quan nhà nước định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức. Trong kỳ báo cáo, Sở GTVT đã thực hiện 64 lượt chuyển đổi vị trí công tác với 88 lượt công chức, viên chức (trong đó có chuyển đổi vị trí công tác giữa 02 chức danh trưởng phòng chuyên môn là Chánh Văn phòng Sở với Trưởng phòng Quản lý vận tải tại Quyết định số Quyết định số 92/QĐ-SGTVT ngày 23/3/2020 và Quyết định số 93/QĐ-SGTVT ngày 23/3/2020, 01 chức danh Trưởng phòng Quản lý kết cấu giao thông qua Ban an toàn giao thông tỉnh). Ngoài ra Sở GTVT chủ yếu chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức ở các đơn vị nhậy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Thanh tra Sở (chuyển đổi phân công giữa các Đội) và Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận (chuyển đổi vị trí dây truyền).

3.6. Kết quả việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Hàng năm Sở GTVT đã chủ động triển khai và thực hiện tốt quy định về kê khai tài sản thu nhập theo quy định của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính Phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, đồng thời niêm yết công khai ở cơ quan, đơn vị theo quy định; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trong kỳ báo cáo, Sở GTVT đã kê khai 598/598 người thuộc đối tượng kê khai (đạt 100% tỉ lệ người thuộc đối tượng kê khai tài sản thu nhập). Qua công tác giám sát của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức chưa phát hiện có trường hợp nào vi phạm kê khai tài sản không trung thực, không đúng quy định.

3.7. Kết quả việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

- Sở GTVT đã quán triệt triển khai thực hiện Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đấu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về tham nhũng, tiêu cực, vì vậy không xử lý trách nhiệm trường hợp nào đối với người đứng đầu để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách.

- Hàng năm Sở đã ban hành kế hoạch PCTN trong toàn ngành, đồng thời chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của mình thực hiện tốt các kế hoạch PCTN hàng năm của Sở, trên cơ sở kế hoạch PCTN hàng năm của Sở, Giám đốc Sở yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch PCTN của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Đồng thời yêu cầu Thanh tra Sở tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về PCTN. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên, chủ yếu là thanh tra, kiểm tra chuyên ngành giao thông đường bộ.

- Bên cạnh đó, Giám đốc Sở đã ban hành văn bản triển khai Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, trong đó yêu cầu xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có tham nhũng xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình).

3.8. Kết quả việc thực hiện cải cách hành chính

- Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính, duy trì thực hiện tốt mô hình "một cửa" liên thông, đảm bảo tính công khai, kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tiếp tục rà soát toàn bộ thủ tục hành chính đã được tỉnh công bố trong quá trình tiếp nhận và giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền quản lý để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; xác định rõ trách nhiệm của CBCC,VC trong giải quyết công việc theo nhiệm vụ được giao. Duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện cơ chế "Một cửa" trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đồng thời ứng dụng khoa học công nghệ thông tin điện tử duy trì chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết các công việc nội bộ; Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc theo quy định.

- Hàng năm, Sở GTVT đã ban hành, triển khai và tuyên truyền Kế hoạch cải cách hành chính đến các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở. Trong kỳ báo cáo Sở GTVT đã ban hành 06 Kế hoạch.

3.9. Kết quả việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động

- Duy trì thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện cơ chế "Một cửa" trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đồng thời ứng dụng khoa học công nghệ thông tin điện tử duy trì chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết các công việc nội bộ.

- Rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 về việc công bố 98 danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công của Sở GTVT. Tiếp tục rà soát bộ thủ tục hành chính hiện hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhằm cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính đáp ứng phục vụ nhu cầu của nhân dân.

3.10. Kết quả việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Thanh toán không dùng tiền mặt các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng; Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên, công khai các chính sách của TW, của tỉnh và của Sở trên trang Web của cơ quan.

3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp liên quan đến tham nhũng: không.

3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao: không.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng.

4.1. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của các ngành, đơn vị, địa phương; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

4.2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở GTVT: Qua công tác tự kiểm tra nội bộ giai đoạn 2016-2021 không có trường hợp tham nhũng nào xảy ra.

4.3. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Trong kỳ báo cáo Sở GTVT chưa thực hiện cuộc thanh tra nào về công tác PCTN.

4.4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

4.5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra hàng năm đã được Giám đốc Sở phê duyệt, cơ quan Thanh tra Sở đã thực hiện 92 kỳ giám sát sát hạch cấp giấy phép lái xe các hạng; 22 đợt giám sát hoạt động kiểm định chất lượng phương tiện xe cơ giới đường bộ. Kết quả giám sát, chưa phát hiện cán bộ, công chức nào có hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Trong kỳ báo cáo, Thanh tra Sở đã xây dựng kế hoạch thanh tra được Giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 396/QĐ-SGTVT ngày 14/12/2015, trong đó có 01 cuộc thanh tra trách nhiệm về thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN đối với Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận. Tuy nhiên, năm 2016 được Thanh tra Chính phủ thực hiện thanh tra nội dung này đối với Sở GTVT; trong đó, có Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận. Vì vậy, Sở GTVT đã điều chỉnh giảm cuộc thanh tra này.

- Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, đồng thời nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở GTVT.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Trong giai đoạn 2016-2021, Sở GTVT đã tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 1712/KL-TTCP của Thanh tra Chính phủ, ngày 23/8/2016, Sở Giao thông vận tải đã ban hành Văn bản số 1151/SGTVT-TTrS về việc chấn chỉnh và tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 1712/KL-TTCP của Thanh tra Chính phủ đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có liên quan đến các tồn tại, hạn chế được nêu trong Kết luận thanh tra trong việc thực hiện pháp luật về PCTN. Kết quả đã thực hiện việc công khai minh bạch tài chính ngân sách đã được Sở Giao thông vận tải thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã được thực hiện đúng theo quy định, cương quyết không bộ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với công chức chưa bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn; việc công khai, minh bạch tài sản thu nhập của Sở được thực hiện bằng hình thức niêm yết và được lập thành biên bản niêm yết theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ, công chức thanh tra: Không.

7. Phát huy vai trò của xã hội,, đoàn thể, hợp tác quốc tế về PCTN

Hàng năm, trên cơ sở các kế hoạch PCTN, tiêu cực và chương trình PCTN, tiêu cực của Đảng ủy Sở đã chỉ đạo BCH công đoàn và Đoàn thanh niên nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác PCTN, tổ chức giám sát thường xuyên việc thực hiện pháp luật về PCTN gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN

2.1. Đánh giá kết quả đạt được, nguyên nhân

2.1.1. Đánh giá kết quả đạt được

- Trong giai đoạn 2016-2021 tình hình tham nhũng tại Sở GTVT có những chuyển biến tích cực nhất là công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện pháp luật về PCTN. Công tác PCTN, tiêu cực được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đặc biệt là sau Đại hội XII của Đảng. Sở GTVT thường xuyên quan tâm và chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong việc chỉ đạo và điều hành; qua đó, đã đạt được những kết quả nhất định, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của từng công chức, viên chức, như: công tác cải cách hành chính góp phần thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đã được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là đẩy mạnh việc thực hiện quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa; tổ chức bộ máy được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính công đúng theo quy định; công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được công khai, minh bạch đúng theo quy định; triển khai áp dụng phần mềm Văn phòng điện tử và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát được tăng cường; công tác thông tin tuyên truyền luôn thường xuyên, đổi mới về nội dung và chất lượng, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng; hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước của hệ thống hành chính được nâng lên. Vì vậy, trong kỳ báo cáo Sở GTVT chưa phát hiện có trường hợp nào tham nhũng để phải xử lý.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại như: Nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức, chỉ đạo chưa thường xuyên, chưa quyết liệt, chưa thường xuyên thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu về công tác PCTN.

2.1.2 Nguyên nhân kết quả đạt được

- Có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy khối, UBND tỉnh trong công tác PCTN.

- Vai trò, trách nhiệm, ý thức PCTN của người đứng đầu cấp ủy, chính

quyền và cán bộ, công chức viên chức trong toàn ngành được nâng cao.

- Công tác phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên.

- Công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về PCTN được tăng cường.

2.2. Hạn chề, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.2.1 Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN chưa được thường xuyên.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác kiểm soát xung đột lợi ích khó phát hiện.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu chưa được thường xuyên.

2.2.2 Nguyên nhân những hạn chế khó khăn, vướng mắc

- Do thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong ngành chưa nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều khó khăn vì liên quan đến chuyên môn, nhiệm vụ của công chức, viên chức.

- Việc tìm chứng cứ để chứng minh có xung đột lợi ích rất khó khăn.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỜI GIAN ĐẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

4.1. Dự báo tình hình thời gian đến

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Không.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

- Sở GTVT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về các lĩnh vực GTĐB, đường thủy nội địa, TTATGT, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, kiểm định phương tiện, cấp đổi Giấy phép lái xe các hạng…Các lĩnh vực này rất nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, lãnh đạo Sở và toàn hệ thống chính trị của Sở nên nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành được nâng lên, tình hình tham nhũng trong thời gian đến được kiểm soát

- Trong quá trình thực hiện pháp luật về PCTN cán bộ, công chức, viên chức trong ngành luôn bám sát mục tiêu, quan điểm của Đảng về PCTN và thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

4.2. Những bài học kinh nghiệm

4.2.1. Những vấn đề lý luận được rút ra

- Trong những năm gần đây, tệ nạn tham nhũng đã có những diễn biến hết sức phức tạp, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, chính vì thế Đảng ta cũng đã xác định tham nhũng là một trong 4 nguy cơ lớn đe dọa đến sự sống còn của chế độ và sự nghiệp đổi mới của đất nước. Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 của Chính phủ cũng xác định "Phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp, nhấn mạnh trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đề cao vai trò của xã hội, các tổ chức đoàn thể và quần chúng nhân dân phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài, xuyên suốt quá trình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới".

- Trong quá trình thực hiện pháp luật về PCTN phải bám sát mục tiêu, quan điểm của Đảng về PCTN, nếu như PCTN đi chệch mục tiêu, quan điểm của Đảng thì việc PCTN không hiệu quả và có tác dụng ngược, từ đó làm mất niềm tin của nhân dân, không đáp ứng sự kỳ vọng của nhân dân trong công tác đấu tranh PCTN.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật là nhiệm vụ chung của toàn hệ thống chính trị, đây là nhiệm vụ quan trọng của công tác giáo dục tư tưởng, đòi hỏi các cấp, các ngành phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác này để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người dân nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Như vậy, để góp phần đấu tranh PCTN có hiệu quả thì việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN là nhiệm vụ tất yếu.

- Kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như là không lãnh đạo. Thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện những sai phạm, những biểu hiện tiêu cực, lệch lạc nhằm kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý để răn đe. Vì vậy, trong công tác đấu tranh PCTN phải coi việc thanh tra, kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên, gắn với việc xử lý hành vi tham nhũng để răn đe, góp phần làm hệ thống chính trị trong sạch.

4.2.2. Những vấn đề thực tiễn đặt ra

Thực tiễn về vấn đề PCTN của Sở GTVT hiện nay được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền rất quan tâm, chỉ đạo, lãnh đạo quyết liệt. Tuy nhiên, thời gian gần đây công việc phát sinh nhiều, hầu hết tập trung vào nhiệm vụ chuyên môn, đôi lúc trách nhiệm về chỉ đạo thực hiện PCTN của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa được đẩy mạnh; công tác thanh, kiểm tra, giám sát về PCTN chưa được tăng cường. Vì vậy công tác phát hiện, xử lý tham nhũng chưa đạt kết quả cao.

4.2.3. Những giải pháp

- Một là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện pháp luật về PCTN.

- Hai là, bám sát chương trình, kế hoạch PCTN của cấp trên để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình, chức năng, nhiệm vụ của Sở.

- Ba là, thường xuyên tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN nói riêng và thực hiện các giải pháp PCTN theo Luật PCTN nói chung.

- Bốn là, tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, đồng thời thường xuyên rà soát các cuộc thanh tra, tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để thông qua đó phát hiện tham nhũng và xử lý tham nhũng.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ THTK, CLP.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP

1.1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện:

- Hàng năm, căn cứ vào Quyết định ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch về thực hiện chương trình THTK, CLP hàng năm của đơn vị, với mục tiêu chính là triệt để THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế; phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội. Trong đó, yêu cầu các phòng, tổ chức chuyên môn thuộc Sở và đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về THTK, CLP cho công chức, viên chức và người lao động (CC-VC) thuộc phạm vi quản lý để nghiên cứu, thực hiện;

- Định kỳ tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện THTK, CLP của toàn ngành, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trong những quý, những năm và giai đoạn tiếp theo theo quy định.

1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật THTK, CLP:

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2016-2021, các nhiệm vụ của từng năm trong giai đoạn 2016-2021. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép trong các đợt sinh hoạt chi bộ của các đơn vị, các cuộc họp giao ban ngành, các cuộc họp cơ quan, đơn vị và sinh hoạt ngày Pháp luật, được xem là nhiệm vụ thường xuyên gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy tinh thần tự giác, ý thức THTK, CLP của CC-VC.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

2.1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về thu, chi ngân sách trong giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn *(so sánh, đánh giá kết quả đạt được với chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh*):

- Thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả;

- Sở Giao thông vận tải và các đơn vị trực thuộc thực hiện triệt để tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương, hạn chế các cuộc họp không cần thiết;

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương). Rà soát các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa bổ sung ngân sách nhà nước ngoài dự toán, tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác nước ngoài..., dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng;

- Thực hiện tiết kiệm cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản;

- Tiếp tục việc giao quyền tự chủ cho Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Kết quả ngành Giao thông vận tải đã tiết kiệm được kinh phí: 2.149.205.999 đồng gồm các chỉ tiêu (văn phòng phẩm, công tác phí, nhiên liệu, thẩm tra, phê duyệt quyết toán).

2.2. Việc tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về chế độ, chính sách; định mức phân bổ và định mức chi các khoản chi theo quy định; các chế độ, chính sách có tính chất đặc thù của địa phương *(thống kê cụ thể chế độ, chính sách được ban hành; kết quả thực hiện; khó khăn, hạn chế trong tổ chức thực hiện).*

Hàng năm, sau Hội nghị cán bộ công chức, Sở Giao thông vận tải xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của năm tiếp theo và triển khai thực hiện; Căn cứ theo Quy chế, CC-VC sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng thời gian làm việc, sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tiết kiệm hiệu quả, hợp lý.

2.3. Kết quả tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước.

- Kết quả tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước của toàn ngành là: 1.495.807.000 đồng (bao gồm Văn phòng phẩm, công tác phí, nhiên liệu và theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ năm 2020, 2021).

2.4. Việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số

19-NQ/TW ngày 25/10/2017; việc giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổng số ĐVSNCL tại thời điểm năm 2016: 02 đơn vị (Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận và Ban quản lý dự án các công trình giao thông); Đến năm 2017, Ban quản lý dự án các công trình giao thông trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh; Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số ĐVSNCL thuộc Sở: 01 (Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận); số lượng đơn vị giảm: 01, tỷ lệ 50% so với năm 2016;

- Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư theo Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2021-2023; Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2022-2026 cho Trung tâm Đăng kiểm thuộc Sở Giao thông vận tải và Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 về việc đính chính nội dung Điều 1 Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 29/6/2022.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

- Hàng năm thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định giao dự toán của UBND tỉnh, Sở ban hành các Quyết định phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị dự toán thuộc ngành quản lý đảm bảo theo dự toán được HĐND và UBND tỉnh giao. Thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác tài chính ngân sách đối với các đơn vị dự toán thuộc ngành quản lý, thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán theo quy định;

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn để thu hút tối đa các nguồn lực từ các thành phần kinh tế; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công; phân bổ vốn đầu tư tập trung, không phán tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn;

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ, kéo dài.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn;

- Thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Sở Giao thông vận tải tại Quyết định số 314/QĐ-SGTVT ngày 19/8/2021;

- Quản lý, sử dụng, sắp xếp lại nhà, đất công vụ, trụ sở làm việc: giữ nguyên hiện trạng, không thuộc phương án sắp xếp lại;

- Quản lý, sử dụng tài sản gắn liền với đất và chuyển đổi quyền sử dụng

tài sản gắn liền với đất: giữ nguyên hiện trạng;

- Phương tiện đi lại: năm 2020 nhận điều chuyển phương tiện 01 xe ô tô 7 chỗ;

- Mua sắm, quản lý, sử dụng máy móc, đầu tư trang thiết bị: thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung;

- Tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động.

5.1. Kết quả kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018; Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy.

- Đảng ủy Sở đã lãnh đạo, triển khai xây dựng và ban hành Kế hoạch số 11-KH/ĐUSGT ngày 23/3/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW; Kế hoạch số 43-KH/ĐUSGT ngày 25/8/2018 về vận động nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Nhằm triển khai thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra trong các Nghị quyết nêu trên, Sở Giao thông vận tải đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Giao thông vận tải (Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 17/7/2018); Quyết định số 58/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận và được thay thế bởi Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh;

- Trên cơ sở Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã rà soát, sắp xếp kiện toàn cơ cấu tổ chức theo Đề án mới. Kết quả sắp xếp: Cơ quan Sở còn 03/05 phòng chuyên môn, giảm 02/05 phòng chuyên môn; đồng thời giảm 01 cấp phó đảm bảo yêu cầu đề ra. Sau sắp xếp, Sở đã tổ chức thi tuyển các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, ra quyết định bổ nhiệm các chức danh trúng tuyển đảm bảo theo quy trình quy định.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở sau khi kiện toàn, cụ thể như sau:

+ Ban Giám đốc Sở;

+ Văn phòng Sở (hợp nhất Văn phòng Sở và Phòng Kế hoạch - Tài chính);

+ Phòng Quản lý giao thông (hợp nhất Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông);

+ Phòng Quản lý vận tải (đổi tên từ Phòng Quản lý vận tải - Phương tiện và Người lái);

+ Thanh tra Sở: là đơn vị đặc thù, trong giai đoạn này, tổ chức bộ máy của Thanh tra Sở đang hoạt động ổn định và không thuộc diện phải sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy theo Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy nên Thanh tra Sở vẫn giữ nguyên tổ chức bộ máy.

- Biên chế đơn vị hành chính: Giai đoạn 2016 - 2021, Sở Giao thông vận tải đã tinh giản 06 biên chế, cụ thể:

+ Cơ quan Sở 03 biên chế (thu hồi). Trong đó: năm 2016: 01 biên chế, năm 2017: 01 biên chế, năm 2021: 01 biên chế (Giai đoạn 2015- 2021, Cơ quan Sở có 06 trường hợp nghỉ hưu đúng tuổi, 01 trường hợp nghỉ việc hưởng chế độ 01 lần, 01 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi);

+ Thanh tra giao thông vận tải - đơn vị hành chính thuộc Sở tinh giản 03 biên chế. Cụ thể: 02 trường hợp tinh giản theo NĐ108 (năm 2016: 01 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản biên chế; 2017: 01 trường hợp tinh giản cho thôi việc ngay); năm 2020: 01 trường hợp thôi việc theo nguyện vọng (hưởng chế độ 1 lần).

5.2. Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách đối với những người dôi dư.

- Việc quản lý, sử dụng biên chế công chức và hợp đồng lao động của Sở Giao thông vận tải từ năm 2016 đến năm 2021: Sở Giao thông vận tải xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng công chức, viên chức trong toàn ngành; triển khai thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng biên chế công chức và hợp đồng lao động, đảm bảo đúng quy định, Sở Giao thông vận tải không thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động đối với những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức;

- Hiện tại, Sở giao thông vận tải đang ký hợp đồng lao động làm việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, gồm: Cơ quan Sở 02 người (01 nhân viên phục vụ và 01 nhân viên lái xe); Thanh tra Sở: 09 người thực hiện nhiệm vụ tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động thuộc Thanh tra Sở (được cấp có thẩm quyền phê duyệt). Các chế độ đối với hợp đồng lao động đều được thực hiện theo quy định hiện hành, trên cơ sở thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động thông qua hợp đồng lao động;

- Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và giải quyết chế độ, chính sách đối với những người dôi dư (giảm 01 cấp phó đảm bảo yêu cầu đề ra): nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định.

6. Việc thực hiện công khai các lĩnh vực, hoạt động quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013.

Sở Giao thông vận tải đã công khai về THTK, CLP bằng các hình thức Đưa lên trang thông tin điện tử của Sở; Công bố tại cuộc họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan:

- Quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm;

- Quy chế quản lý Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công;

- Chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết quả thực hành tiết kiệm, hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí hàng năm;

- Quy trình, thủ tục tiếp công dân;

- Quy trình giải quyết khiếu nại;

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán việc THTK, CLP

Trong giai đoạn 2016-2021, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã tiến hành 06 cuộc thanh tra nội bộ về công tác tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua công tác thanh tra chưa phát hiện các trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật, các tồn tại hạn chế đã được kịp thời nhắc nhở, rút kinh nghiệm.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN; THTK, CLP.

- Giai đoạn 2016-2021 dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, tập thể lãnh đạo Sở đã chủ động triển khai tuyên truyền quán triệt và ban hành các văn bản để triển khai công tác THTK, CLP đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Công tác THTK, CLP trong việc thu, chi ngân sách Nhà nước luôn được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo, có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và Công đoàn cơ sở của Sở. Công khai quy trình sử dụng nguồn tài chính, sử dụng tài sản công, mua sắm tài sản và có sự giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân và các tổ chức đoàn thể chính trị trong cơ quan, đơn vị.

- Công tác thanh quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng quy định; các khoản chi đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ, đúng tiêu chuẩn; ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản; chủ động phân bổ sử dụng nguồn tài chính, lao động, cơ sở vật chất hợp lý, phù hợp với yêu cầu công việc để thực hiện nhiệm vụ được giao, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong các cơ quan, công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ và hiệu quả; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn, quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích, chế độ, định mức quy định theo chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí.

- Các công chức, viên chức đã nâng cao tinh thần và thái độ làm việc, tăng cường nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi của mình, góp phần thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nguồn tài chính, thực hiện tiết kiệm có hiệu quả.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỜI GIAN ĐẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

Những kinh nghiệm rút ra:

- Công tác THTK, CLP phải được xem như nhiệm vụ thường xuyên, bằng những việc làm, kế hoạch, chỉ tiêu thực hiện một cách cụ thể;

- Thường xuyên kiểm tra đảng viên, CC-VC trong việc THTK, CLP; đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí của từng đảng viên, công chức, viên chức để kịp thời rút kinh nghiệm; gắn với khen thưởng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021; Sở GTVT báo cáo Đoàn giám sát – Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

(Gửi kèm theo các phụ lục phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí)

Nơi nhận:
- Đoàn Giám sát-HĐND tỉnh (tổng hợp);
- Lưu: VT, TTrS. LĐP

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Vinh